



Mọi danh hiệu ĐỀU CHƯA ĐỦ!

“Con nhớ về thầy, một nhà sư phạm mẫu mực. Suốt mấy chục năm giảng dạy, chưa một buổi nào thầy lên lớp vội vàng, qua loa, đại khái. Thầy đã kể với con rằng: Những năm mới vào nghề, thầy thường thức trắng đêm để soạn giáo án, tra từ điển cẩn trọng đến từng chữ. Thầy biết không, học trò của thầy có lẽ tới cả trăm đã thành danh, đã “tung cánh” bay xa khắp mọi miền. Và ai cũng nhắc đến thầy với một tấm lòng yêu mến, cảm phục, kính trọng... Hôm nay trên đường đi làm trở về nhà, con vui đến lặng người khi nhận được tin thầy sẽ được Nhà nước tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân đúng dịp 20/11 này. Gọi điện chúc mừng thầy mà nước mắt con cứ trào ra. Thưa thầy, với con mọi danh hiệu dành tặng thầy đều chưa đủ...” - đó chỉ là một trong rất nhiều những đoạn thư tri ân về thầy, cô mà chúng tôi mới nhận được. Nhân dịp Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), Bản tin ĐHQGHN gửi lời chúc mừng tới tất cả những người làm công tác giáo dục đặc biệt là 80 nhà giáo vừa được ĐHQGHN đề nghị Nhà nước xét tặng các danh hiệu NGND, NGUT vì đã có những đóng góp, cống hiến to lớn cho sự nghiệp giáo dục của đất nước. Nhân đây, chúng tôi cũng xin gửi tới quý độc giả “đôi lời ngỏ” của một số nhà giáo trong ĐHQGHN được đề nghị vinh danh đợt này...

GS.TS HOÀNG TRỌNG PHIẾN

Tốt nghiệp cử nhân Văn chương (Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội) năm 1959, ông được giữ lại làm cán bộ, không phải giảng dạy và nghiên cứu văn học Trung Quốc như điều ông hằng mong muốn mà là dạy ngôn ngữ học, một chuyên ngành khoa học xã hội còn khá mới mẻ - âu đó cũng là “cái duyên” mà số phận đã “lim” sẵn. Tình yêu đối với các tác phẩm văn học là cơ sở tự nhiên để ông yên tâm đi



theo một “con đường mới”, dễ dàng “chấp nhận” một “đối tượng mới” và sau đó không lâu thì đã dành trọn tình yêu cho đối tượng này. Học trò của ông thường bảo: “Hình như thầy Phiến sinh ra là để yêu?”. Có phải ở ông, tình yêu đồng nghĩa với sự hài lòng? Ông yêu cuộc sống và cả không gian sống riêng tư trong căn hộ giản dị bởi ông hài lòng về nó, ông yêu nghề trồng người cũng giống như yêu công việc trồng cây bởi ông vốn “mát tay” để những “lúa quả” dâng cho đời có giá trị, ông yêu ngành khoa học ngôn ngữ bởi nó khó gần và kỳ diệu như một nàng mỹ nữ còn ông - “chàng trai” đa tình và đa tài đã chinh phục thành công, hơn hết ông luôn dành nụ cười thật hóm hỉnh, thật vị tha cho cuộc đời, cho mọi người... Ở bất cứ vị trí công tác nào, ông cũng hoàn thành nhiệm vụ một cách mẫu mực và phần thưởng dành cho ông, cao hơn tất cả những huân, huy chương, bằng khen là lòng kính yêu, cảm phục

của người thân, bạn bè, đồng nghiệp và học trò. Ở một khía cạnh nào đó, ông giống như người nghệ nhân tài hoa luôn khéo léo chèo lái con đò tri thức nặng nề qua những “khúc sông gập ghềnh, sóng gió nhất”. Nhiều học giả nước ngoài bảo rằng, dù chỉ mới gặp ông lần đầu tiên đã giữ mãi ấn tượng tốt đẹp về một vị giáo sư ngôn ngữ học giản dị với mái tóc nghệ sĩ bồng bênh, chất giọng xứ Quảng ấm áp, dễ thương và đặc biệt là vốn tri thức uyên bác thể hiện trong phong cách trẻ trung, thoải mái, độ lượng, khoan hòa. Đã ở vào cái tuổi “thất thập cổ lai hy” nhưng ông vẫn giữ được tác phong rất thanh thoát, trẻ trung của một cán bộ Đoàn. Ông có thể ngồi say sưa hàng giờ để nghe học trò, đồng nghiệp trẻ nói về các hoạt động của thanh niên để rồi bao giờ ông cũng đưa ra được những nhận xét rất tinh tế, thú vị. Bài học sâu sắc mà mọi người học được từ ông chính là phương thức tự tạo ra niềm lạc quan trong mọi hoàn cảnh, biết sống hết mình cho những đam mê...

GS.TS NGÔ THỊ THUẬN

Hơn 40 năm giảng dạy và nghiên cứu, bà đã có nhiều đóng góp quan trọng cho đào tạo và nghiên cứu khoa học, truyền thụ kiến thức khoa học cho rất nhiều các thế hệ học trò với 20 luận án tiến sĩ, trên 30 luận văn thạc sĩ, hàng trăm khóa luận tốt nghiệp, chủ trì 14 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, công bố gần 200 bài báo và báo cáo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước, chủ biên 2 cuốn sách và dịch 4 cuốn sách chuyên ngành. Sinh ra, lớn lên ở miền quê cát trắng khắc nghiệt và nắng gió Quảng



Ngãi, bà đã phấn đấu, nỗ lực không mệt mỏi để trở thành nữ tiến sĩ Hóa học đầu tiên của Việt Nam những năm 60 của thế kỷ trước. Kỷ niệm mà bà nhớ nhất gắn với Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội là năm 1972, Mỹ trở lại đánh phá miền Bắc, cả trường phải về Hiệp Hòa, Bắc Giang sơ tán. Khi ấy, bà vừa phải chăm con nhỏ, vừa phải chăm mẹ già bị ngã gãy chân lại vừa phải đảm bảo giảng dạy cho các lớp sinh viên. Mọi gian khổ đã không làm bà chùn bước, bà đã tìm mọi điều kiện có thể để hướng dẫn thí nghiệm cho sinh viên, giúp các em có kiến thức về thực tế. Cô trò thường xuyên phải đi bộ nhiều cây số tìm các đoàn địa chất để nhờ địa điểm, riêng bà phải lặn lội đi tới từng cơ sở để tìm kiếm sự giúp đỡ cho sinh viên. Khó khăn về vật chất là khó khăn chung của cả đất nước lúc bấy giờ, nhưng bà lại may mắn có được người bạn đời, cũng là người thầy giáo, người đồng nghiệp đáng tin cậy luôn ở bên, động viên, chia

sẻ với bà những lúc gian nan nhất - đó là GS.TSKH.NGND Đặng Như Tại. Niềm say mê khoa học của cả 2 vợ chồng bà là tấm gương sáng cho nhiều thế hệ sinh viên sau này noi theo. Hai tấm bằng Lao động sáng tạo, hàng chục huân, huy chương các cấp chính là minh chứng cho những đóng góp to lớn của bà với nền giáo dục nước nhà. Bằng tài năng và đức độ của mình, bà đã để lại trong lòng đồng nghiệp và học trò sự kính trọng về nhân cách của một người thầy mẫu mực, một nhà khoa học chân chính.

GS.VS NGUYỄN DUY QUÝ

Sinh năm 1932, tại Thanh Chương, Nghệ An, trong một gia đình nông dân nghèo, ông đã được thừa hưởng truyền thống cách mạng và hiếu học của xứ Nghệ - quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Năm 1950, ông được kết nạp vào Đảng. Năm 1953, ông được cử sang học Trường Sư phạm trung cấp ở Khu học xá Trung ương (Nam Ninh, Trung Quốc). Về nước, ông làm giáo viên Trường Bổ túc Văn hoá Công Nông Trung ương (Hà Nội). Trong số những học trò thành đạt của ông, nguyên Thủ tướng Phan Văn



Khải là người thành đạt nhất. Ông vẫn nhớ câu nói: "Thưa thầy, hàng đẳng thức đáng nhớ nếu quên thì làm thế nào?" của nguyên Thủ tướng Phan Văn Khải khi đang học trên lớp. Cậu học trò ngày nào nay đã là một nhà lãnh đạo cao cấp của nước Việt Nam. Còn có một người sinh viên làm ông nhớ mãi và đến tận bây giờ, tình hai thầy trò vẫn khăng khít, đó là Thủ tướng Campuchia Hun Sen. Chính ông là người đã phản biện luận văn PTS và TS Triết học của Thủ tướng Hun Sen. Ngoài ra, còn có nhiều tiến sĩ khác do ông trực tiếp hướng dẫn và đều đã thành đạt trên con đường sự nghiệp, như TS. Chây Hiêng (Viện Hàn lâm Campuchia), TS. Nguyễn Văn Tuyên (Cán bộ Triết học Mác Lênin Trường Đại học Tây Nguyên), PGS.TS Lê Doãn Tá (nguyên Viện trưởng Học viện Chính trị Quốc gia khu vực I)... Chính sự hiếu học được thừa hưởng từ cha ông, từ mảnh đất miền Trung nắng gió đã đưa ông đến với nghiên cứu khoa

học một cách say mê từ thời trai trẻ. Gia đình chính là điểm tựa, là hậu phương vững chắc, chỗ dựa tinh thần cho ông. Nay, cả 3 người con ông đều đã trưởng thành. Ông tâm sự: "Vợ chồng tôi đều là giáo viên nên rất chú tâm tới việc dạy con. Chúng tôi vẫn thường tâm niệm rằng phải dạy cho con cháu biết phấn đấu bằng con đường tự giác, tự lực thì mới trưởng thành được và mới có điều kiện trở thành những công dân tốt của xã hội". Có được một sự nghiệp vững vàng, một gia đình hạnh phúc, các con đều thành đạt là niềm mong ước của nhiều người, và ông đã đạt được điều đó. Nói về quan niệm sống của mình, ông bảo: "Trong cuộc đời, mỗi người có những hoàn cảnh và điều kiện sống khác nhau, nhưng muốn có được sự cống hiến xứng đáng và có cuộc sống hạnh phúc, yên bình thì phải có sự phấn đấu không ngừng, vượt lên chính mình với thái độ trung thực, khiêm tốn, biết nhường nhịn, tôn trọng, sống chan hoà, thân ái, đoàn kết với tất cả đồng nghiệp, đồng chí và bạn bè"...

GS.TS LÂM NGỌC THIÊM

"... Suốt hơn 40 năm, tôi đã trải qua nhiều công việc từ cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy, đến chiến sĩ quân đội rồi lại trở về tiếp tục nghiên cứu - giảng dạy, tham gia quản lý ở cương vị Chủ nhiệm bộ môn (Trường Đại học Kỹ thuật Quân sự), Chủ nhiệm Khoa Tại chức (Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội), Phó



giám đốc Trung tâm ứng dụng Tin học trong Hoá học, Chủ nhiệm hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng ngành Hoá, Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN... nên tôi yêu nghề dạy học và coi nó là một phần cuộc sống của mình. Tôi tự hào là nhà giáo - chiến sĩ đã từ giảng đường tới chiến hào rồi lại từ chiến hào về với bục giảng, chùng nào còn sức khoẻ tôi còn tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp trồng người, cả về kiến thức lẫn đạo đức cho lớp sinh viên hôm nay... Có người nói rằng sinh viên ngày nay thích hưởng thụ, chạy theo lối sống thực dụng, chưa có ý chí tiến thủ vươn lên. Phải thừa nhận có một bộ phận như vậy, nhưng đa phần họ vẫn ngày đêm thâm lặng, miệt mài, say mê với các đề tài khoa học trong phòng thí nghiệm; lao động, học tập hết mình để trang bị cho mình một hành trang kiến thức vào đời, khi cần họ cũng sẵn sàng xả thân vì nghĩa lớn nếu ai đó đụng đến truyền thống 4.000 nghìn năm dựng nước và giữ nước

của cha ông chúng ta như thế hệ đi trước đã từng làm. Thế hệ các em chào đời sau khi chiến tranh kết thúc đã nhiều năm, làm sao các em cảm nhận được chiến tranh là gì như thế hệ chúng tôi, nhưng các em lại bằng nghị lực vươn lên tu dưỡng, học tập để giành được những kết quả cao làm rạng danh cho gia đình, nhà trường, xã hội. Đó chẳng phải là một sự đền ơn đáp nghĩa cho những thế hệ cha anh đi trước hay sao? Tôi tin ở lớp trẻ hôm nay sẽ làm nên những Điện Biên Phủ trí tuệ Việt Nam trong tương lai. Yêu nghề dạy học, tin ở thế hệ trẻ và trao lại cho họ kiến thức, kinh nghiệm và khí thế của lớp trẻ mấy chục năm về trước là trách nhiệm và nghĩa vụ của người thầy hôm nay..."

>> TRƯỜNG - ĐẠI - KHOA (thực hiện)